**Tuần 12**

Tiết 56, 57, 58 **BẾP LỬA**

- Bằng Việt -

 **A. Mục tiêu cần đạt**: Giúp hs:

1.Kiến thức:

\_ Những hiểu biết bước đầu về tác giả B.Việt và hoàn cảnh ra đời của bài thơ.

\_Những xúc cảm chân thành của tác giả và hình ảnh người bà giàu tình thương, giàu đức hi sinh.

\_Việc sử dụng kết hợp các yếu tố tự sự, miêu tả, bình luận trong tác phẩm trữ tình

2.Kiến thức.

\_Nhận diện phân tích được các yếu tố miêu tả, tự sự, bình luận, và biểu cảm trong bài thơ.

\_Liên hệ để thấy đươch nổi nhớ về người bà trong hoàn cảnh tác giả đang ở xa Tổ quốc có mối liên hệ chặt chẽ với những tình cảm với quê hương đất nước.

3.Thái độ.

\_Nâng niu những kỉ niệm đáng nhớ của bản thân.

 **4. Năng lực:**

**-** Năng lực giao tiếp tiếng Việt

- Năng lực hợp tác, làm việc nhóm

- Năng lực cảm thụ thẩm mỹ, sử dụng ngôn ngữ

**B. Chuẩn bị**:

 - Thầy: chân dung nhà thơ Bằng Việt, bà, tranh khác, giáo án

 - Trò: học bài cũ, soạn bài

**C.Phương pháp**: - Đọc âm vang, giảng bình, hỏi đáp, thảo luận nhóm.

**D.Tiến trình tổ chức các hoạt động dạy và học:**

1.Ổn định.

2Kiểm tra bài cũ:

 ? Đọc thuộc bài thơ “Đoàn thuyền đánh cá” và nêu nd chính?

 ? Phân tích hình ảnh con người lao động thể hiện trong bài thơ.

 3.Bài mới.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của thầy**  | **HĐ của trò** | **Nội dung ghi bảng** |
| **HĐI- Giới thiệu bài mới:***Mục tiêu: Tạo tâm thế, định hướng chú ý cho HS.* *Phương pháp: Thuyết trình.* *Thời gian: 2 phút.* *Trong cuộc đời, ai cũng có riêng cho mình những kỉ niệm của một thời ấu thơ hồn nhiên, trong sáng. Những kỉ niệm ấy là những điều thiêng liêng, thân thiết nhất, nó có sức mạnh phi thường nâng đỡ con người suốt hành trình dài và rộng của cuộc đời. Bằng Việt cũng có riêng ông một kỉ niệm, đó chính là những tháng năm sống bên bà, cùng bà nhóm lên cái bếp lửa thân thương. Không chỉ thế, điều in đậm trong tâm trí của Bằng Việt còn là tình cảm sâu đậm của hai bà cháu. Và hôm nay, chúng ta cùng cảm nhận điều đó qua bài thơ “Bếp lửa” của ông.* |
| **HĐ2: Đọc- tìm hiểu chung về văn bản.** *Mục tiêu: HS nắm được xuất xứ, bố cục và PTBĐ của bài.* *Phương pháp: Vấn đáp thông qua hoạt động tri giác ngôn ngữ.* *Thời gian: 8 phút*  |
| GV hướng dẫn hs đọc giọng thiết tha, trữ tình -Gọi hs đọc phần chú thích dấu sao  | NgheĐọcNghe, đọc | I. Đọc và tìm hiểu chú thích Sgk/145  |
| **HĐ3: Tìm hiểu văn bản.** *Mục tiêu: HS nắm được giá trị nội dung, nghệ thuật, liên hệ thực tiễn bản thân.* *Phương pháp: Vấn đáp, phân tích cắt nghĩa, nêu và giải quyết vấn đề, giảng bình.* *Thời gian: 20 phút.* |
| - GV đọc mẫu, gọi hs đọc văn bản?Hình ảnh bếp lửa được hình dung trong trí nhớ của tác giả như thế nào? ?Từ láy “chờn vờn”, đặc biệt là từ “ấp iu” gợi cho em hình ảnh và cảm xúc gì?? Em hiểu cụm từ “biết mấy nắng mưa”ntn??Khổ thơ “Lên bốn tuổi...còn cay” có nội dung gì? ?Vì sao sống mũi nhà thơ lại cay? ?Cụm từ “đói mòn đói mỏi” giúp em liên tưởng đến biến cố nào trong lịch sử nước ta? ?Sau hình ảnh “mùi khói”, còn hình ảnh nào gợi liên tưởng của nhân vật trữ tình?? Tiếng chim tu hú thường gợi nhớ gì? ?Bà đã thay cha mẹ làm những việc gì đối với dứa cháu? ?Bà đóng những vai trò gì trong những việc làm này? ?Khổ thơ tiếp theo cho ta biết thêm điều gì về bà? ?Từ những chi tiết đã tìm hiểu, em có nhận xét gì về tuổi thơ của tác giả??Tại sao khi nhắc đến bếp lửa là người cháu nhớ đến bà, và ngược lại? ?Vì sao ở hai câu cuối tác giả dùng từ “ngọn lửa” mà không nhắc lại “bếp lửa”?“ngọn lửa” ở đây có ý nghĩa gì? Em hiểu những câu thơ trên như thế nào? ?Tác giả sử dụng nghệ thuật gì trong khổ sáu? Từ “nhóm” trong từng câu thơ có những ý nghĩa giống và khác nhau như thế nào?GV bình?Khổ thơ cuối cho ta biết điều gì? | TLTLTLTLTLTLTLTLTLTLTLTLTLTLTLuậnTLNghe | II.Tìm hiểu văn bản: 1.Những hồi tưởng về bà và tình bà cháu: - Bếp lửa + chờn vờn...+ ấp iu nồng đượm”miêu tả+ từ láy-> sự kiên nhẫn, khéo léo và tấm lòng chi chút của bà. - Lận đận... mấy nắng mưa (ẩn dụ)->cuộc đời lận đận, vất vả của bà. hay kể chuyện-Bà bảo cháu nghe dạy cháu làm  chăm cháu học -> vai trò của bà hết sức quan trọng - “Năm giặc...bình yên” ->đức hy sinh của bà. => Tuổi thơ đói khổ, cay đắng nhưng ấm áp tình bà. 2.Những suy ngẫm của tác giả : -“Bếp lửa”(điệp ngữ)->hình ảnh bà luôn gắn . -Ngọn lửa luôn ủ sẵn chứa niềm tin dai dẳng  -Nhóm bếp lửa niềm yêu thương  nồi xôi gạo... những tâm tìnhtuổi nhỏ  ->Bà không chỉ là người nhóm lửa, giữ lửa mà còn là người truyền lửa-ngọn lửa của sự sống, niềm tin cho các thế hệ nối tiếp. - “Giờ cháu đã...lên chưa”->tuy đang sống trong một đất nước hiện đại nhưng tác giả vẫn không quên bà và hình ảnh bếp lửa. |
| **HĐ4: Hệ thống kiến thức đã tìm hiểu qua bài học.** *Mục tiêu: HS khái quát hóa kiến thức.* *Phương pháp: Khái quát hóa.* *Thời gian: 10 phút.* |
| ?Bài thơ có nội dung gì??Bài thơ sử dụng những phương thức biểu đạt gì? | TLTL | III Tổng kết:1.Nghệ thuật:\_Xây dựng hình ảnh thơ vừa cụ thể gần gũi, vừa gợi nhiều liên tưởng, mang ý nghĩa biểu tượng.\_Kết hợp nhuần nhuyễn giữa miêu tả, tự sự, nghị luận và biểu cảm.2.Ý nghĩa văn bản:\_Từ những kỉ niệm tuổi thơ ấn áp tình bàn cháu, nhà thơ cho ta hiểu thêm về những người bà, những người mẹ, về nhân dân nghĩa tình. |
| **E.Củng cố-Dặn dò:** -Gọi hs đọc lại phần “Ghi nhớ”. -Học bài thơ, nắm nội dung, nghệ thuật, phần ghi. -Soạn bài “Ánh trăng”.**\* Rút kinh nghiệm sau tiết dạy:** |

**Tuần 12**

Tiết 59 **LUYỆN TẬP VIẾT ĐOẠN VĂN TỰ** **SỰ CÓ SỬ DỤNG**

 **YẾU TỐ NGHỊ LUẬN**

 **A. Mục tiêu cần đạt:**

 **1.Kiến thức:**

- Các yếu tố nghị luận vào trong bài văn tự sự.

- Đoạn văn tự sự .

 2.Kĩ năng:

-Viết đoạn văn tự sự có sử dụng yếu tố nghị luận với độ dài trên 90 chữ.

-Phân tích được tác dụng của yếu tố lập luận trong đoạn văn tự sự.

 3.Thái độ:

-Thấy rõ vai trò kết hợp các yếu tố nghị luận trong đoạn văn tự sự và biết vận dụng viết đoạn văn tự sự có sử dụng yếu tố nghị luận.

 **4. Năng lực:**

**-** Năng lực giao tiếp tiếng Việt

- Năng lực hợp tác giải quyết vấn đề

- Năng lực sáng taol

- Năng lực tự quản lí

**B. Chuẩn bị**: - GV: Nghiên cứu thiết kế bài giảng, bảng phụ.

 - HS: Tìm một số đoạn văn tự sự có yếu tố nghị luận.

**C. Phương pháp:** - Phân tích, tình huống có vấn đề.

**D.Tiến trình lên lớp**:

 ***1.Ổn định-***

 2*/ Kiểm tra bài cũ*: - Cho biết vai trò của các yếu tố nghị luận trong văn tự sự?

 *3/ Bài mới*:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** |  **HĐ của trò** | **Nội dung ghi bảng** |
| **HĐI: Giới thiệu bài mới.***Mục tiêu: Tạo tâm thế và định hướng chú ý cho HS.**Phương pháp: Thuyết trình.**Thời gian: 2 phút.* |
| **HĐII. Hình thành kiến thức mới.***Mục tiêu:* HS biết cách đưa các yếu tố nghị luận vào trong bài văn tự sự một cách hợp lí.*.**Phương pháp: Phân tích, vấn đáp.**Thời gian: 15 phút.* |
| ***HĐ2: HDẫn tìm hiểu yếu tố nghị luận trong đoạn văn tự sự***.- GV cho HS đọc đoạn văn :“Lỗi lầm và sự biết ơn”.? Chỉ ra các yếu tố nghị luận trong đoạn văn? Cho biết vai trò , ‎ ý nghĩa của các yếu tố nghị luận đó?? Dùng bảng phụ có ghi các yếu tố nghị luận để HS quan sát.*+ Vai trò: Làm nổi bật ND đoạn văn.**+Ý nghĩa: Yếu tố mang dáng dấp của một triết lí về “ cái giới hạn và cái trường tồn” trong đời sống tinh thần của con người => nhắc nhở con người cách ứng xử có văn hóa trong cuộc sống vốn rất phức tạp “ có yêu thương, có thù hận…”.* | ĐọcTrả lờiQuan sát | ***I/ Thực hành tìm yếu tố nghị luận trong đọạn văn tự sự***. *1/ Các yếu tố:* - Tại sao….khắc lên đó. - Những điều…trong lòng người. - Vậy mỗi chúng ta… lên đó. *2/ Vai trò, ‎ ý nghĩa*: - Làm nổi bật nội dung của đoạn văn. - Cái giới hạn, cái trường tồn, cách ứng xử có văn hóa của con người. |
| **HĐ3. Luyện tập.** *Mục tiêu: HS khắc sâu kiến thức đã học.* *Phương pháp: Thuyết trình,trực quan, gợi tìm.**Thời gian: 20 phút.* |
| ***@ Hdẫn thực hành viết đoạn văn tự sự*.**- ND: Buổi sinh hoạt lớp.- Gợi ‎ ý : + thời gian, người điều khiển+ ND của buổi sinh hoạt lớp?+ Em phát biểu v/đề gì? Tại sao lại phát biểu v/đề ấy?+ Ngôi kể, lời thoại…?- GV cho HS đọc đoạn văn, xác định yếu tố nghị luận.?- GV nhận xét, kết luận. - Đọc bài tham khảo, cho HS thảo luận nhóm.- Gợi ‎ ý:**Bài tập 2/161****? Đọc và xác định y/c bài tập 2**\* Học sinh thảo luận nhóm trả lời nội dung cá câu hỏi sau:***1. Ngư­ời em kể là ai?*** ***2. Ng­ười đó đã để lại 1 việc làm, lời nói hay 1 suy nghĩ ? Điều đó diễn ra trg hc' nào?******3. Nd cụ thể là gì? Nd đó giản dị mà sâu sắc, cảm động ntn?******4. Suy nghĩ về bài học rút ra từ câu chuyện.*** ***(?) Em có nhận xét gì về yếu tố nghị luận trong văn bản trên?***- HS thực hiện cá nhân | Trả lờiTrả lời | ***II/Thực hành viết đoạn văn***.*- BT1:* Kể lại buổi sinh hoạt lớp.*- BT2*: Bài tập tham khảo: “ Bà nội”.**BT2/** ***Viết đoạn văn kể về việc làm, lời dạy bảo giản dị mà sâu sắc của bà kính yêu làm cho em cảm động.*****Đoạn văn mẫu:**  *Bà tôi năm nay đã ngoài 70 tuổi, sống với gia đình tôi từ... Trước khi biết gọi mẹ, gọi ba thì tôi đã biết gọi "bà!bà!". Bà bế ẵm tôi* ***từ nhỏ*** *để ba mẹ tôi đi làm. Bà giặt giũ, cơm nước cho anh em tôi, bảo ban tôi học hành.* ***Lớn lên*** *tôi vẫn quấn lấy bà. Tôi* ***nhớ năm tôi 12 tuổi****, bà phải về quê vài ngày, bố tôi lai bà bằng xe đạp, còn tôi mẹ níu giữ không cho theo. Thế mà bà về đến quê (cách đó chừng 20 cây số), bà vừa ngồi xuống quạt đã thấy tôi ở ngõ. Cả nhà sửng sốt. Bà thì ôm lấy tôi mà khóc. Rồi bà lấy vạt áo lau mồ hôi cho tôi, vừa lau bà vừa mắng: "Cha bố anh, lớn thế mà không rời bà ra được ...".* ***Tôi yêu bà tôi lắm****!***Ví dụ đoạn 2:** *Tôi lớn lên trong tình yêu thương, sự quan tâm chăm sóc của bà. Từ nhỏ, tôi đã ở với bà để bố mẹ tôi đi làm kinh tế, vì thế bà thay cha mẹ dạy dỗ, nuôi nấng tôi từng ngày. Ở với bà, tôi được bà chăm lo miếng ăn, giấc ngủ, bà thường dậy sớm đi chợ và trở về nhà khi tối muộn. Có nhiều lần, bà dẫn tôi đi cùng. Những món hàng bà bán thường chỉ là những thức quà vặt mà trẻ con và người lớn đều thích như xôi, các loại bánh nếp… Bà rất khéo tay nên mỗi lần bà làm bánh, nấu xôi, bà đều chỉ cho tôi cách làm. Bà dạy tôi rằng “chỉ có lao động mới mang lại niềm hạnh phúc và sống cuộc đời có ý nghĩa”. Chính điều đó nuôi dưỡng ý thức của tôi về tình yêu với lao động , với cuộc sống. Giờ đây bà đã đi xa nhưng tôi luôn biết ơn bà đã hi sinh vì con cháu, để tôi biết cố gắng hơn mỗi ngày.* |
| ***HĐ4: Củng cố, dặn dò***:- Đặc điểm của nghị luận, từ ngữ lập luận, cách dùng câu.- Viết thành bài văn kể về bà.. |

……………………………………………………………………………… **Tuần 12**

**Tiết 60 THI BÌNH CHỌN ĐOẠN VĂN TỰ SỰ HAY**

 **A. Mục tiêu cần đạt:**

 **1.Kiến thức:**

- Biết những yêu cầu trong đoạn văn tự sự: nhân vật, sự việc, miêu tả, biểu cảm, miêu tả nội tâm, nghị luận

 2.Kĩ năng:

Kĩ năng cảm thụ văn học, lắng nghe

 3.Thái độ:

- Yêu thích văn học

 **4. Năng lực:**

**-** Năng lực giao tiếp tiếng Việt

- Năng lực cảm thụ thẩm mỹ

- Năng lực tự quản lí

**B. Chuẩn bị**:

 - HS: Tìm một số đoạn văn tự sự có yếu tố nghị luận.

**C. Phương pháp:**

**D.Tiến trình lên lớp**:

 ***1.Ổn định-***

 2*/ Kiểm tra* - Kiểm tra các đoạn văn tự sự hs đã chuẩn bị

 *3/ Bài mới*:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** |  **HĐ của trò** | **Nội dung ghi bảng** |
| **HĐI: Giới thiệu bài mới.***Mục tiêu: Tạo tâm thế và định hướng chú ý cho HS.**Phương pháp: Thuyết trình.**Thời gian: 2 phút.* |
| **HĐ2: Thực hành thi bình chọn đoạn văn hay** |
| -Cử 1 hs làm người dẫn chương trình- DCT chọn BGK: Mỗi tổ chọn 1 thành viên làm BGK- Trên đoạn văn cả lớp đã chuẩn bị ở tiết trước, các thành vên trong nhóm trao đổi bài cho nhau đọc và lựa chọn bài văn tốt nhất trong nhóm- Đại diện nhóm lên trình bày- Sau khi các nhóm trình bày xong, các nhóm chọn đoạn văn hay nhất và đại diện nhóm lên bình.- GV tổn kết, nêu lại yêu cầu đối với đoạn văn tự sự, thống nhất chọn đoạn văn tốt nhất, tuyên dương, động viên, khích lệ nhóm chưa được tốt hơn. | - Lên vị trí trên bục và thực hiện nhiệm vụ -Trao đổi bài, đọc, nhận xét cho bạn và lựa chọn đoan văn hay-Đại diện nhóm trình bày-Lên chọn đoạn văn hay-Nghe | **I. Trước khi bình chọn đoạn văn hay.****II.Bình chọn đoạn văn hay** |
| **HĐ3: Tìm tòi, mở rộng:**Sưu tầm 1 số đoạn văn nghị luận hay và tập bình chonHọc bài và soạn bài tiếp theo |